TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC QUÂN KHU 7**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Thiếu tá Huỳnh Phan Châu Thành.

Các Hội thẩm quân nhân:

Trung tá Trần Văn Tuệ

Trung tá Trần Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Trung úy Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 71 tham gia phiên tòa: Thiếu tá Nguyễn Hữu Chí và Thiếu tá Cao Phi Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 05/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 20/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29/6/1999 tại Long An; nơi ĐKHKTT: 446 ấp 6, xã Tân Bình, huyện T, tỉnh L; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B2, Chiến sĩ, a1, b4, c2, d1, e738, Bộ CHQS tỉnh L; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị Ngọc L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim Q và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/01/2023, e738 đã ra Quyết định số 74/QĐ-TĐ về việc thi hành kỷ luật đối với Nguyễn Quốc B về hành vi Đào ngũ, với hình thức "Giáng cấp bậc quân hàm từ H2 xuống B2"; Ngày 19/02/2023, e738 đã ra Quyết định số 156/QĐ-TĐ về việc thi hành kỷ luật đối với Nguyễn Quốc B về hành vi Đào ngũ, với hình thức "Cách chức at"; nhân thân: đã bị xử lý kỷ luật 02 lần; bị tạm giữ từ ngày 16/5/2023 đến ngày 18/5/2023; tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam K35 – Quân khu 7; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: e738, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Th, huyện T, tỉnh L; đại diện là 2// Đặng Quốc T - et; có mặt.

Những người làm chứng:

1. Lê Hoàng Trọng H; có mặt.

2. Dương Minh C; có mặt.

3. Võ Thành H; có mặt.

4. Võ Ngọc H; có mặt.

5. Hà Minh Đ; vắng mặt.

6. Phạm Thị Ngọc L; có mặt.

7. Nguyễn Văn Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc B nhập ngũ tháng 02/2022, được huấn luyện chiến sĩ mới tại c2, d1, e738, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L. Sau khi kết thúc chương trình huấn luyện chiến sĩ mới, B được đi đào tạo Khẩu đội trưởng Khẩu đội Cối 82mm tại Trường Q. Tháng 10/2022, hoàn thành khóa học, B được điều động về c2, d1, e738, giữ chức vụ at, a1, b4. Trong quá trình công tác, B có biểu hiện lười biếng hay than vãn khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Ngày 03/01/2023, B thấy trên Zalo của Hà Minh Đ (chủ quán H có địa chỉ 81 B, phường P) đăng tuyển nhân viên phục vụ. Do quen biết và kết bạn Zalo với Đ trước khi nhập ngũ, B nảy sinh ý định trốn khỏi đơn vị để đi làm lấy tiền trả nợ nên nhắn tin qua Zalo với Đ hỏi xin làm việc. Đ nói B lên làm thử, được thì làm. Khoảng 00 giờ 15 ngày 05/01/2023, B ra khỏi phòng ngủ, báo quân nhân Võ Ngọc H đang trực gác phía trước c2 là đi vệ sinh. Sau đó, B đi từ nhà vệ sinh ra bờ ao, leo qua hàng rào của đơn vị ra ngoài và đón xe taxi đến quán H. Đến nơi B mượn Đ 1.200.000 đồng để trả tiền xe taxi. Sau đó, B cư trú và làm việc tại quán H với mức lương 6.000.000 đồng/tháng.

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 05/01/2023, phát hiện B vắng mặt, chỉ huy c2 đã tiến hành lập biên bản về việc quân nhân vắng mặt không có lý do và báo cáo Ban chỉ huy e738. Sau đó, ngay trong ngày e738 đã thông báo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi gia đình B cư trú (xã Tân Bình, huyện T, tỉnh L) biết về việc B vắng mặt không lý do. Đồng thời, cử cán bộ phối hợp với gia đình và chính quyền địa phương tìm kiếm, vận động B trở lại đơn vị. Tuy nhiên, không xác định được B ở đâu, B không trở lại đơn vị.

Ngày 17/01/2023, e738 đã tổ chức sinh hoạt xét kỷ luật vắng mặt đối với quân nhân Nguyễn Quốc B và ra Quyết định số 74/QĐ-TĐ về việc thi hành kỷ luật đối với Nguyễn Quốc B về hành vi Đào ngũ, với hình thức "Giáng cấp bậc quân hàm từ H2 xuống B2". Việc xử lý kỷ luật được thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, gia đình quân nhân Nguyễn Quốc B và Ban chỉ huy quân sự huyện T biết. Đồng thời, đơn vị tiếp tục phối hợp cùng chính quyền địa phương, gia đình quân nhân tìm kiếm, đưa quân nhân B trở lại đơn vị tiếp tục thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Quá thời hạn 30 ngày từ khi thông báo, quân nhân B vẫn không trở lại đơn vị. Ngày 18/02/2023, e738 tiếp tục sinh hoạt xét kỷ luật vắng mặt đối với quân nhân Nguyễn Quốc B trong trường hợp đã bị xử lý kỷ luật mà còn vi phạm. Ngày 19/02/2023, e738 ra Quyết định số 156/QĐ-TĐ về việc thi hành kỷ luật đối với Nguyễn Quốc B về hành vi Đào ngũ, với hình thức "Cách chức at".

e738 tiếp tục thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, gia đình quân nhân Nguyễn Quốc B và Ban chỉ huy quân sự huyện T biết.

Ngày 28/3/2023, e738 đã gửi Công văn số 258/TĐ-TM cho Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 7 về việc xử lý theo quy định pháp luật đối với quân nhân có hành vi đào ngũ. Ngày 30/3/2023 Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 7 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Nguyễn Quốc B về tội "Đào ngũ" theo quy định tại khoản 1 Điều 402 Bộ luật Hình sự. Ngày 03/4/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Quốc B. Ngày 16/5/2023, Nguyễn Quốc B bị bắt khi đang làm việc tại Quán H, địa chỉ: 81 B, phường P, Quận X, TP. H. Như vậy, quân nhân Nguyễn Quốc B đã đào ngũ 132 ngày.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đào ngũ từ ngày 05/01/2023 đến khi bị bắt là ngày 16/5/2023 như cáo trạng đã nêu. Bị cáo có ý định không muốn tiếp tục thực hiện nghĩa vụ quân sự nữa nên ngày 03/01/2023 bị cáo đã liên hệ với chủ quán H là Hà Minh Đ để xin việc làm và ngày 05/01/2023 bị cáo đã trốn khỏi đơn vị, đến làm việc tại quán H với mức lương 6.000.000 đồng/tháng cho đến ngày 16/5/2023 thì Cơ quan điều tra bắt theo quyết định truy nã. Khi thực hiện hành vi đào ngũ bị cáo mang theo 01 quần K16, 01 quần lót bộ đội và 01 thắt lưng bộ đội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai tại phiên tòa: Khi thực hiện hành vi đào ngũ, bị cáo B có mang theo 01 quần K16, 01 quần lót bộ đội và 01 thắt lưng bộ đội, đây là những quân tư trang do đơn vị cấp khi bị cáo nhập ngũ. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B đã thỏa thuận khắc phục hậu quả về việc làm mất những quân tư trang trên cho e738 với số tiền 300.000 đồng. e738 đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Những người làm chứng Võ Ngọc H và Võ Thành H khai tại phiên tòa: Khi tôi thực hiện nhiệm vụ gác vào lúc 23 giờ ngày 04/01 đến 04 giờ 30 phút ngày 05/01/2023 tại đơn vị thì Nguyễn Quốc B có xin đi vệ sinh nhưng đến hết ca gác thì Nguyễn Quốc B vẫn chưa trở về phòng ngủ nên tôi đã báo cáo sự việc với cấp trên.

Những người làm chứng Lê Hoàng Trọng H và Dương Minh C khai tại phiên tòa: Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 05/01/2023 khi tôi nghe báo cáo Nguyễn Quốc B không có mặt tại đơn vị. Tôi đã tập trung đơn vị kiểm tra quân số, thì đồng chí B không có mặt ở đơn vị nên điện thoại báo cáo đồng chí 1// Nguyễn Minh T – dt và được đồng chí T chỉ đạo lập biên bản vắng mặt và đi tìm B. Sau khi lập biên bản vắng mặt, đơn vị tiếp tục đi tìm B nhưng không thấy. Đơn vị đã lập biên bản vắng mặt trái phép, tổ chức sinh hoạt xét kỷ luật hành vi đào ngũ là giáng cấp bậc quân hàm từ H2 xuống B2, sinh hoạt xét kỷ luật đối với hành vi đào ngũ, hình thức là cách chức at.

Những người làm chứng Phạm Thị Ngọc L và Nguyễn Văn Q khai tại phiên tòa: Đơn vị có xuống gia đình nhiều lần, có thông báo việc xử lý kỷ luật đối với B. Tôi không nhớ hình thức xử lý, tôi nhớ có văn bản thông báo. B không về gia đình, khi mới bỏ đi, tôi có nhắn tin cho B, B nói sẽ tự về, tôi

khuyên B quay lại đơn vị, tôi không có số điện thoại của B, sau nhiều lần nhắn B không trả lời nữa, tôi không biết trong thời gian đào ngũ, B đi đâu, ở đâu.

Người làm chứng Hà Minh Đ khai tại cơ quan điều tra: Tôi và B quen nhau thời điểm trước dịch năm 2021, có kết bạn Zalo, cho đến khoảng đầu tháng 01/2023, B gọi điện zalo cho tôi để xin việc, tôi đồng ý và 02 ngày sau thì B bắt xe taxi lên đến quán tôi để nhận việc làm. B bắt đầu làm việc và ăn ở tại quán của tôi từ đầu tháng 01/2023 đến ngày 16/5/2023 thì bị cơ quan điều tra bắt. Thời gian B làm việc với tôi, B không nói là bộ đội và tôi không biết B thực hiện hành vi đào ngũ cho đến khi B bị bắt.

Biên bản xác nhận sự việc quân nhân Nguyễn Quốc B vắng mặt tại đơn vị lúc 05 giờ 00 phút ngày 05/01/2023; Biên bản gặp mặt gia đình quân nhân Nguyễn Quốc B ngày 05/01/2023, 07/01/2023, 11/01/2023, 12/01/2023; Thông báo số 61/TB-TĐ ngày 13/01/2023 của e738 về việc quân nhân đào ngũ, yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị; Trích biên bản sinh hoạt xét kỷ luật quân nhân vi phạm kỷ luật của b4 ngày 12/01/2023; Trích biên bản sinh hoạt xét kỷ luật quân nhân vi phạm kỷ luật của c2 ngày 13/01/2023; Trích biên bản sinh hoạt chi bộ c2 ngày 14/01/2023; Công văn số 10/CV-TĐ ngày 17/01/2023 của d1 về việc xử lý quân nhân vi phạm kỷ luật; Kết luận số 73/KL-TĐ ngày 17/01/2023 của e738 về việc quân nhân vi phạm kỷ luật; Quyết định số 74/QĐ-TĐ ngày 17/01/2023 của e738 về việc thi hành kỷ luật đối với quân nhân; Thông báo số 75/TB-TĐ ngày 17/01/2023 về hình thức xử lý kỷ luật quân nhân có hành vi đào ngũ và yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị. Biên bản gặp mặt gia đình quân nhân Nguyễn Quốc B ngày 29/01/2023, 02/02/2023, 06/02/2023; Thông báo số 116/TB-TĐ ngày 06/02/2023 của e738 về việc quân nhân đào ngũ, yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị; Thông báo số 149/TB-TĐ ngày 17/02/2023 của e738 về việc quân nhân đào ngũ, yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị; Báo cáo số 144/TB-TĐ ngày 14/02/2023 của e738 về tình hình đào ngũ của quân nhân; Trích biên bản sinh hoạt xét kỷ luật quân nhân vi phạm kỷ luật của c2 ngày 16/02/2023; Trích biên bản sinh hoạt chi bộ c2 ngày 16/02/2023; Công văn số 15/CV-TĐ ngày 17/02/2023 của d1 về việc xử lý kỷ luật quân nhân vi phạm kỷ luật; Kết luận số 154/KL-TĐ ngày 18/02/2023 của e738 về việc quân nhân vi phạm kỷ luật; Quyết định số 156/QĐ-TĐ ngày 19/02/2023 của e738 về việc thi hành kỷ luật đối với quân nhân; Thông báo số 159/TB-TĐ ngày 20/02/2023 về hình thức xử lý kỷ luật quân nhân có hành vi đào ngũ và yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị; Công văn số 258/TĐ-TM ngày 28/3/2023 của e738 về việc xử lý theo quy định pháp luật đối với quân nhân có hành vi đào ngũ.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS71 ngày 05/7/2023, Viện kiểm sát quân sự khu vực 71 đã truy tố Nguyễn Quốc B về tội: "Đào ngũ" theo khoản 1 Điều 402 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Quốc B về tội: "Đào ngũ" theo khoản 1 Điều 402 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 402; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B mức án: 22 tháng tù đến 26 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số QN 5979722212168; 01 (một) giấy phép lái xe số 800198000190 mang tên Nguyễn Quốc B; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 (một) sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Quốc B, qua xác minh các tài sản, đồ vật, tài liệu trên không liên quan đến vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 7 đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Quốc Bảo các tài sản, đồ vật, tài liệu trên là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trước khi mở phiên tòa, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 7 đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc B 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số: 301732381, tên Nguyễn Quốc B là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) đĩa CD chứa nội dung ghi âm các buổi hỏi cung bị can.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 71, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Nguyên nhân, điều kiện, thời gian, động cơ, mục đích phạm tội.

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, xét thấy: Trong thời gian công tác tại c2, d1, e738, Bộ CHQS tỉnh L, do lười biếng trong thực hiện nhiệm

vụ và thiếu tiền một số quân nhân trong đơn vị nên Nguyễn Quốc B đã nảy sinh ý định bỏ trốn khỏi đơn vị để đi làm kiếm tiền. Cụ thể: Khoảng 00 giờ 15 ngày ngày 05/01/2023, lợi dụng thời gian ngủ nghỉ ban đêm, B lấy lý do đi vệ sinh để lén lút leo qua hàng rào trốn ra ngoài, thuê xe taxi đến quán H tại Quận X, TP. H để cư trú và làm việc tại đây với mức lương 6.000.000 đồng/tháng. Sau khi bị cáo vắng mặt không có lý do, đơn vị đã lập biên bản và nhiều lần làm việc với địa phương và gia đình để gọi quân nhân B trở lại đơn vị, được thể hiện qua: Biên bản xác nhận sự việc quân nhân Nguyễn Quốc B vắng mặt tại đơn vị; Biên bản gặp mặt gia đình quân nhân Nguyễn Quốc B; Thông báo về việc quân nhân đào ngũ, yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị; Sinh hoạt xét kỷ luật quân nhân vi phạm; Công văn về việc xử lý kỷ luật quân nhân vi phạm kỷ luật; Kết luận về việc quân nhân vi phạm kỷ luật; Quyết định về việc thi hành kỷ luật đối với quân nhân; Thông báo về hình thức xử lý kỷ luật quân nhân có hành vi đào ngũ và yêu cầu quân nhân trở lại đơn vị. Đến ngày 16/5/2023, Nguyễn Quốc B bị bắt theo quyết định truy nã khi đang làm việc tại Quán H, địa chỉ: 81 B, phường P, Quận X, TP. H. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội "Đào ngũ" theo khoản 1 Điều 402 Bộ luật Hình sự. Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nghĩa vụ phục vụ tại ngũ của quân nhân, xâm phạm đến sức mạnh chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu của Quân đội, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường và thành tích của đơn vị. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục người khác có ý thức tuân theo pháp luật, đảm bảo giữ nghiêm kỷ luật Quân đội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận.

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã thỏa thuận và khắc phục hậu quả xong cho e738 số tiền 300.000 đồng về việc làm mất 01 chiếc quần K16, 01 quần lót bộ đội và 01 thắt lưng bộ đội khi thực hiện hành vi đào ngũ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã có hành vi đào ngũ và đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này; mặt khác, nếu coi hành vi đào ngũ là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thì sẽ không có tác dụng đấu

tranh phòng, chống loại tội phạm này, sẽ ảnh hưởng đến sức mạnh, kỷ luật và sức chiến đấu của Quân đội. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tự thỏa thuận và khắc phục hậu quả xong cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là e738 với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (theo biên bản thỏa thuận ngày 01/8/2023 giữa bị cáo và Trung đoàn 738). Tại phiên tòa, các bên nhất trí với thỏa thuận trên và không có ý kiến gì khác. Hội đồng xét xử xét thấy đây là thỏa thuận tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số 800198000190 mang tên Nguyễn Quốc B; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 (một) sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Quốc B, qua xác minh các tài sản, đồ vật, tài liệu trên không liên quan đến vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 7 đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Quốc B các tài sản, đồ vật, tài liệu trên là phù hợp, có cơ sở nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số QN 5979722212168 mang tên Nguyễn Quốc B. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 7 đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Quốc B các tài sản, đồ vật, tài liệu trên là chưa phù hợp, tuy nhiên do chưa có hướng dẫn cụ thể nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 301732381 mang tên Nguyễn Quốc B. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng ngày 18/7/2023 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/8/2023 trả lại cho bị cáo là phù hợp, có cơ sở nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) đĩa CD chứa nội dung ghi âm các buổi hỏi cung bị can để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[7] Trong vụ án này, còn có Hà Minh Đ – Chủ quán Hopes. Quá trình điều tra đã xác định: Khi thực hiện hành vi đào ngũ, Nguyễn Quốc B có xin làm việc và cư trú tại quán H do Đ làm chủ. Tuy nhiên, Đ không biết việc B trốn khỏi đơn vị, bị khởi tố và truy nã về hành vi đào ngũ nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Hà Minh Đ. Hội đồng xét xử xét thấy, các cơ quan tố tụng nhận định như trên là có cơ sở nên không xem xét.

[8] Về án phí: căn cứ khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội "Đào ngũ".

Áp dụng khoản 1 Điều 402; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/5/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Quốc B đã tự nguyện thỏa thuận và khắc phục hậu quả xong cho e738 số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) đĩa CD chứa nội dung ghi âm các buổi hỏi cung bị can để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (01/8/2023), bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7./.

Nơi nhận:
- TAQSTW;
- VKSQSQK7;
- VKSQSKV71;
- Phòng THAQK7;
- CQ THAHSQK7;
- ĐTHSKV1 QK7;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQĐVA;
- Lưu HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA